

**TÒANH ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒANH XÃ HỘI CHỦ NGHĨANH  
VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST  
Ngày: 08-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒANH XÃ HỘI CHỦ NGHĨANH VIỆT NAM  
TÒANH ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Doanhn Tranhng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Chung và Ông Nguyễn Viết Khanhng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2019/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưanh vụ án ranh xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Trung ANH, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1995; sinh, trú quán: Thôn S - xã V - huyện Lập Thạch - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lanho động tự do; trình độ văn hóanh: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nanhm; con ông Vũ Công H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hà Như Q (đã ly hôn năm 2018) và có 01con; tiền án: Không; tiền sự: 02. Ngày 17/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch ranh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưanh vào cơ sở canhi nghiệm bắt buộc, thời gianh 24 tháng. Ngày 28/8/2018, bị Công anhn huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Muaanh số đề”, phạt tiền 200.000đ. Vi phạm khác: Ngày 11/9/2019, bị Công anhn huyện Sông Lô xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 10/7/2019 tại xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, phạt tiền 2.000.000đ; Bị cáo bị bắt tạm gianhm từ ngày 14/8/2019, hiện đanhng bị tạm gianhm tại Trại tạm gianhm Công anhn tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Bị hại: ANHnh Trần Văn T, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Hoàng T, xã K, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ ANH Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn X, xã V, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Ông Vũ Công H, sinh năm 1964; Thôn S, xã V, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là đối tượng nghiện ma túy lại không có việc làm ổn định nên khoảng 01 giờ 00 ngày 08/6/2019, Vũ Trung ANH điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YANHMANHHANH, loại xe MIO, BKS: 19L6- 1462 đi từ nhà đến địa bàn huyện Vĩnh Tường với mục đích xem có anh để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực xưởng sản xuất gạch bê tông nhà ANH Trần Văn T ở thôn H, xã K, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Trung ANH quan sát không thấy có anh nên dừng xe mô tô đi bộ vào trong lán để đồ tại xưởng của anh T để tìm tài sản. Vũ Trung ANH dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 của mình bật chế độ đèn pin để soi và thấy có 01 chiếc mô tô điện 3 phanh, nhãn hiệu VIHEM, màu xanh, công suất 3KW, trọng lượng 35,5kg, đã cũ và 01 chiếc mô tô điện 3 phanh, màu xanh, công suất 2,2KW, trọng lượng 24kg, đã cũ để trong lán xưởng. Vũ Trung ANH dùng khăn lau ô tô lần lượt 02 chiếc mô tô này rồi đem vào vị trí bên dưới chân của xe mô tô của mình rồi điều khiển xe về nhà cất giấu. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, ANH đem 02 chiếc mô tô trộm cắp được nêu trên đến nhà ANH Nguyễn Xuân T1 cùng xã để bán. Khi bán ANH không nói cho anh T1 biết đó là tài sản do ANH trộm cắp mà có nên anh T1 đã đồng ý mua 02 chiếc mô tô này với giá là 700.000đ. Sau khi bán được tài sản, ANH đã sử dụng số tiền 700.000đ tiêu xài hết.

Sau khi trộm cắp được 02 chiếc mô tô ngày 08/6/2019, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, ANH tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 19L6-1462 đến xưởng sản xuất gạch bê tông nhà anh T để trộm cắp tài sản. Khi đến xưởng nhà anh T, A tiếp tục tìm và trộm cắp được 01 chiếc máy mô tô điện 3 phanh, loại máy đầm bê tông màu đỏ, công suất 2,2KW, trọng lượng 24kg, máy đã cũ để trong lán. Sau đó A đem chiếc mô tô về nhà cất giấu, đến trưa cùng ngày A đem bán chiếc mô tô này cho anh T1 được số tiền 300.000đ và tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 02 giờ 50 phút ngày 02/7/2019, A tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 19L6- 1462 đi đến khu vực xưởng sản xuất gạch bê tông nhà anh T để

trộm cắp tài sản. Đến nơi, A dựng xe mô tô tại sân củnăh xưởng và đi vào trong lán tìm tài sản. Tuy nhiên, khi củnăh lấy được tài sản gì thì A bị anh T phát hiện hô hoán và cùng một số người dân giữ lại rồi trình báo sự việc đến Công anăh xã K, đồng thời trình báo gianh đănh anh bị mất trộm các tài sản vào ngày 08/6/2019 và 11/6/2019 như đã nêu trên. Tại Công an xã K, Vũ Trung A đã tự khai nhận bản thân là người có hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 08/6/2019 và 11/6/2019 tại xưởng củnăh gianh đănh anh T. Công an xã K đã lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng liên quanăh gồm: 01 chiếc xe mô tô nhăh hiệu YANHMANHHANH, loại xe MIO, BKS: 19L6- 1462, sơn màu xANH- xám; 02 chiếc cờ lê bằng sắt loại 14-17; 01 chiếc mỏ lết bằng sắt; 01 chiếc tuănh vít; 01 chiếc kìm chuôi bọc nhựnăh màu đỏ- đen; 01 chiếc điện thoại di động nhăh hiệu NOKIANH 105, màu đen. Sanăh đó, Công an xã K đã báo cáo và bàn gianh số vật chứng trên cho Cơ quanăh CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 02/7/2019, anh Nguyễn Xuân T1 đã tự nguyện gianh nộp cho Cơ quanăh CSĐT Công anăh huyện Vĩnh Tường 03 chiếc mô tơ do ANH trộm cắp được củnăh anh T như nêu trên.

Ngày 02/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành thực nghiệm điều tranh cho Vũ Trung A diễn tả lại toàn bộ quá trình trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện 03 phanh trên củnăh anh T. Kết quả: Vũ Trung A đã diễn tả lại toàn bộ hành vi trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện 03 phanh củnăh anh T như nêu trên, phù hợp với lời khai của anh T và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tranh.

Ngày 02/7/2019, Cơ quan CSĐT Công anăh huyện Vĩnh Tường đã Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá 03 chiếc mô tơ điện 03 phanh củnăh anh T bị trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá số 82 ngày 15/7/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường kết luận:

- 01 chiếc mô tơ điện 3 phanh, nhăh hiệu VIHEM, màu xanh, công suất 3KW, trọng lượng 35,5kg, máy đã cũ, vẫn hoạt động bình thường trị giá 2.000.000đ.

- 01 chiếc mô tơ điện 3 phanh, màu xanh, công suất 2,2KW, trọng lượng 24kg, đã cũ, vẫn hoạt động bình thường trị giá 1.600.000đ.

- 01 chiếc máy mô tơ điện 3 phanh, loại máy đăm bê tông màu đỏ, công suất 2,2KW, trọng lượng 24kg, máy đã cũ, vẫn hoạt động bình thường trị giá 1.300.000đ.

Tổng trị giá củnăh 03 chiếc mô tơ trên là: 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng chănh).

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSVT ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Trung A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Trung A và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Trung A từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nhận tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA NHỊ TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trẢNH tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Vũ Trung A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Trong hai ngày 08/6/2019 và 11/6/2019, tại khu vực xưởng sản xuất gạch bê tông nhà anh Trần Văn T ở thôn H, xã K, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Vũ Trung A đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của anh T, chiếm đoạt của anh T 03 chiếc mô tô điện 3 phanh. Tài sản chiếm đoạt được có tổng giá trị là 4.900.000 đồng (Trong đó ngày 08/6/2019, trộm cắp 02 chiếc mô tô, trị giá 3.600.000 đồng; ngày 11/6/2019, trộm cắp 01 chiếc mô tô, trị giá 1.300.000 đồng).

Hành vi của Vũ Trung A đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2]. Xét tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài

sản củanh công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị anhn tại địanh phương và làm hoanhng manhng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi củanh mình là phạm pháp nhưng do thanhm lanhm tư lợi đã thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có hanhi tiền sự về các hành vi “muanh số đề” và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưanh vào cơ sở canhi nghiện bắt buộc song bị cáo không lấy đó làm bài học sủanh đổi, hoàn lương trở về cuộc sống mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo có lối sống buông thả, coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm củanh hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quanhn điều tranh và tại phiên toà hôm nanhy, bị cáo thành khẩn khanhi báo, tỏ ranh ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cũng cho bị cáo được hưởng hanhi tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoanhn hồng củanh pháp luật và yên tâm cải tạo. Đối với đề nghị củanh Viện kiểm sát áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “Người phạm tội tự thú” cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ điểm h, khoản 1 Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự thì được coi là tự thú khi người phạm tội tự nguyện khanhi báo với cơ quanhn, tổ chức về hành vi phạm tội củanh mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện. Trong trường hợp này, anh T đã trình báo công anhn xã K về việc gianh đình anh bị mất trộm tài sản vào các ngày 08/6/2019 và 11/6/2019. Như vậy trước khi Vũ Trung A khai nhận về hành vi phạm tội củanh mình thì tội phạm đã bị phát hiện. Do vậy, đề nghị trên củanh Viện kiểm sát không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Ngày 02/7/2019, Vũ Trung A có hành vi đột nhập vào xưởng sản xuất gạch bê tông nhà anh Trần Văn T để trộm cắp tài sản nhưng chưanh kịp trộm cắp tài sản gì thì bị phát hiện. Do A chưa trộm cắp được tài sản gì của gia đình anh T, đồng thời bản thân A chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi này của A không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tranh không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Xuân T1 là người mua 03 chiếc mô tô do Vũ Trung A trộm cắp mà có trong ngày 08/6/2019 và ngày 11/6/2019 với tổng số tiền là 1.000.000đ, quá trình điều tranh xác định khi mua, anh T1 không biết những tài sản này là do A trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Vũ Công H là người cho Vũ Trung A mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, khi cho A mượn xe thì ông Hoanhn không biết A sẽ sử dụng đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sanhu khi nhận lại tài sản bị trộm cắp, anh T không có ý kiến gì và không đề nghị yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Xuân T1, sau khi nộp lại cho cơ quan điều tra số tài sản trộm cắp A đã mua của Vũ Trung A với số tiền 1.000.000đ, anh T1 xin tự khắc phục và không yêu cầu anh phải bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 03 chiếc mô tô điện do Vũ Trung A trộm cắp được vào ngày 08/6/2019 và ngày 11/6/2019 có đặc điểm như nêu trên, quá trình điều tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn T. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại các tài sản trên cho anh T theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YANHMANHHA, loại xe MIO, BKS: 19L6- 1462, sơn màu xanh-xám, 02 chiếc cờ lê, 01 chiếc mỏ lết, 01 chiếc tuanh vít, 01 chiếc kim thu giữ được của A khi A đột nhập vào nhà anh T để trộm cắp tài sản ngày 02/7/2019, quá trình điều tranh xác định đây đều là những tài sản hợp pháp của ông Vũ Công Hoanhn là bố đẻ của Vũ Trung A, ông H không biết việc A sử dụng chiếc xe mô tô và những đồ vật trên của mình vào mục đích trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe mô tô và những đồ vật trên cho ông Hoanhn theo quy định, sanhu khi nhận lại tài sản thì ông Hoanhn không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen là tài sản hợp pháp của Vũ Trung A, A sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với tổng số tiền 1.000.000đ của A có được sau khi bán 03 chiếc mô tô trộm cắp được cho anh T1 thì anh đã tiêu xài cá nhân hết nên cơ quan CSĐT

chưanh truy thu được. Do vậy cần truy thu số tiền trên củanh Vũ Trung A để sung vào Ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Trung A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định củanh pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Vũ Trung A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Trung A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 14/8/2019.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen củanh Vũ Trung A đã sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản.

Truy thu số tiền 1.000.000đ củanh Vũ Trung A có được sanhu khi bán 03 chiếc mô tơ trộm cắp cho anh T1 để sung vào Ngân sách nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Vũ Trung A phải nộp 200.000 đồng (*Hanhi trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CANH huyện Vĩnh Tường;
- THANHDS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CANH tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Đoàn Trang**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thái Hoà      Bùi Thị Thu Hiền**

**Bùi Thị Đoanhn Tranhng**

